

Số: 1367/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 6 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1017/QĐ-BTP ngày 13/6/2023, Quyết định số 228/QĐ-BTP ngày 27/02/2023, Quyết định số 1170/QĐ-BTP ngày 15/7/2021, Quyết định số 2434/QĐ-BTP ngày 26/9/2018 và Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 15/TTr-STP ngày 28/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát sửa đổi quy trình nội bộ đối với việc giải quyết thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này (nếu có) trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, đăng tải công khai đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành được công bố tại Điều 2 Quyết định này trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

2. Văn phòng UBND tỉnh: Cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 757/QĐ-UBND Phú Thọ, ngày 14/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ngành, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1387/QĐ-UBND ngày 6 tháng năm 2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Mã số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
1	2.000977	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư (Chi tiết thủ tục quy định tại Quyết định số 1170/QĐ-BTP) ⁽¹⁾	<p>- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Tổ đánh giá luật sư phải hoàn thành việc đánh giá. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 03 ngày làm việc.</p> <p>- Trung tâm có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn đến các luật sư đã nộp hồ sơ. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo, luật sư được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Trung tâm, trừ trường hợp có lý do chính đáng thì có thể kéo dài nhưng không quá 15 ngày kể từ ngày</p>	<p>1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ bưu chính công ích</p>	Không	Một phần	<p>- Luật Trợ giúp pháp lý 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ</p>

STT	Mã số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
			nhận được thông báo.				giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.
2	2.000970	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề Luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật (Chi tiết thủ tục quy định tại Quyết định số 1170/QĐ-BTP) ⁽¹⁾	- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Tổ đánh giá tổ chức phải hoàn thành việc đánh giá. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 03 ngày làm việc. - Sở Tư pháp có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn đến các tổ chức đã nộp hồ sơ. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, tổ chức được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Sở Tư pháp, trừ trường hợp có lý do chính đáng thì có thể kéo dài nhưng không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ bưu chính công ích	Không	Một phần	- Luật Trợ giúp pháp lý 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.
3	2.000587	Thủ tục	07 ngày làm việc kể từ	1. Trực tiếp: Trung tâm	Không	Toàn	- Luật Trợ giúp pháp lý 2017;

STT	Mã số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
		cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý (Chi tiết thủ tục quy định tại Quyết định số 1017/QĐ-BTP) ⁽²⁾	ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ bưu chính công ích		trình	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp

STT	Mã số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
							lý; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công
4	2.000518	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý (Chi tiết thủ tục quy định tại Quyết định số 1540/QĐ-BTP) ⁽³⁾	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ bưu chính công ích	Không	Toàn trình	- Luật Trợ giúp pháp lý 2017; - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.
5	2.000596	Thủ tục đăng ký tham gia	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 đường Trần	Không	Toàn trình	- Luật Trợ giúp pháp lý 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư

STT	Mã số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
		trợ giúp pháp lý (Chi tiết thủ tục quy định tại Quyết định số 1540/QĐ-BTP) ⁽³⁾		Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ bưu chính công ích			pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.
6	1.001233	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (Chi tiết thủ tục quy định tại Quyết định số 1540/QĐ-BTP) ⁽³⁾	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ bưu chính công ích	Không	Toàn trình	- Luật Trợ giúp pháp lý 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.

STT	Mã số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
7	2.000954	Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (Chi tiết thủ tục quy định tại Quyết định số 1540/QĐ-BTP)(3)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ bưu chính công ích	Không	Toàn trình	- Luật Trợ giúp pháp lý 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.
8	2.000840	Thủ tục chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (Chi tiết thủ tục quy định tại Quyết định số	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ bưu chính công	Không	Toàn trình	- Luật Trợ giúp pháp lý 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.

STT	Mã số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
		1540/QĐ-BTP) ⁽³⁾		ích			
9	2.000829	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý (Chi tiết thủ tục quy định tại Quyết định số 228/QĐ-BTP) ⁽⁴⁾	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, người tiếp nhận yêu cầu phải kiểm tra các nội dung có liên quan đến yêu cầu trợ giúp pháp lý và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ có đủ điều kiện để thụ lý hoặc phải bổ sung giấy tờ, tài liệu có liên quan.	1. Trực tiếp: - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (tầng 3, Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ, đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ). ĐT: 0210. 3841. 130 - Tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ bưu chính công ích	Không	Một phần	- Luật Trợ giúp pháp lý 2017; - Nghị định 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.

STT	Mã số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
10	2.001687	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý (Chi tiết thủ tục quy định tại Quyết định số 228/QĐ-BTP) ⁽⁴⁾	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý.	1. Trực tiếp: - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (tầng 3, Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ, đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ). ĐT: 0210. 3841. 130 - Tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ bưu chính công ích	Không	Toàn trình	- Luật Trợ giúp pháp lý 2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.
11	2.001680	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	1. Trực tiếp: - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (tầng 3, Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ, đường Nguyễn Tất	Không	Toàn trình	- Luật Trợ giúp pháp lý 2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản

STT	Mã số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
		được trợ giúp pháp lý (Chi tiết thủ tục quy định tại Quyết định số 228/QĐ-BTP) ⁽⁴⁾		Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. ĐT: 0210. 3841. 130 - Tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý. - Người thực hiện trợ giúp pháp lý 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ bưu chính công ích			lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.
12	2.000592	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý (Chi tiết thủ tục quy định tại Quyết định số	- Đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại; - Đối với Giám đốc Sở Tư pháp: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại.	- Tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý. - Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ (đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ). ĐT: 0210. 3844. 057	Không		- Luật Trợ giúp pháp lý 2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.

STT	Mã số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
		2434/QĐ-BTP) ⁽⁵⁾					

* Ghi chú:

(1) Quyết định số 1170/QĐ-BTP ngày 15/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

(2) Quyết định số 1017/QĐ-BTP ngày 13/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

(3) Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

(4) Quyết định số 228/QĐ-BTP ngày 27/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

(5) Quyết định số 2434/QĐ-BTP ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.